

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HSST
Ngày 21/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khánh và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/QĐXXST-TA ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Tr;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/3/1971, tại xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V2, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Lò Văn C, sinh năm 1928 và bà Lò Thị T; sinh năm 1928; vợ là: Tòng Thị X; sinh năm 1977 và có 03 người con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2018, tạm giam ngày 27/4/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tòng Thị X;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/8/1977, tại xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V2, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Tòng Văn I, sinh năm 1954 và bà Lò Thị C, sinh năm 1956; chồng là Lò Văn Tr, sinh năm 1971 và có 03 người con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2018, tạm giam ngày 27/4/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Tòng Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/11/1986, tại xã L, huyện M, tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Tòng Văn H, sinh năm 1957 và bà Quảng Thị H (đã chết). Vợ là bà Lò Thị Th, sinh năm 1988 và 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ

ngày 18/4/2018 đến ngày 26/4/2018, đến ngày 27/4/2018 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Tòng Thị Xôm: **Ông Hoàng Tiến Ngo**, Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Họ và tên: **Lò Thị Th**; sinh năm 1988; trú tại: Bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ, ngày 16/4/2018, Tòng Thị X một mình điều khiển xe máy Honda Wave RSX biển kiểm soát 27Z1-211.41 đến nhà Lương Thị D ở bản K, xã X, huyện M chơi. Khi đi đến địa phận xã X, huyện M, X gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ đang đứng ở bên đường, người đó chủ động hỏi X: “Có mua heroine không”, X trả lời : “Có mua”. Người đó lấy trong túi quần đang mặc ra 01 gói heroine được gói trong túi nilon màu xanh đưa cho X và nói giá 5.000.000đ. X nhận gói heroine rồi trả tiền cho người đó và đi đến nhà D chơi ngủ qua đêm. Đến khoảng 08 giờ ngày 17/4/2018, X đi về nhà và lấy cục heroine chia thành 03 phần rồi lấy mảnh nilon màu xanh gói các phần đó lại và cho tất cả vào túi nilon có nhãn hiệu Doctorcol và đưa tất cả số heroine trên cho chồng là Lò Văn Tr để sử dụng và bán lẻ. Tr nhận số heroine rồi lấy ra 01 gói cắt lấy một phần và tiếp tục chia nhỏ phần heroine đó ra làm 08 gói nhỏ, gói vào các mảnh nilon rồi cất trong túi quần bên trái đang mặc. 03 gói heroine còn lại, Tr cất vào túi nilon nhãn hiệu Doctorcol và đưa lại cho X. X cất số heroine này trong nồi cơm điện trên sàn nhà cạnh giường ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 17/4/2018, Tòng Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 27Y1-01239 đến nhà Tr hỏi mua heroine, Tr đã bán cho Tg 01 gói giá 200.000đ. Tr cũng lấy ra 01 gói để sử dụng bằng hình thức hít. Đến 17 giờ ngày 18/4/2018, T lại đi xe máy đến mua heroine, Tr bán tiếp cho T 01 gói giá 100.000đ. Còn lại 05 gói Tr cất vào túi quần đang mặc. Còn T ra về đến công nhà Lò Văn Tr thì bị tổ công tác công an huyện Tuần Giáo phát hiện và thu giữ gói heroine đang cất giấu trên túi áo ngực. Căn cứ lời khai của T, cơ quan điều tra tiếp tục kiểm tra và ra lệnh khám xét người và nơi ở của Lò Văn Tr, phát hiện trên túi quần đang mặc của Tr 05 gói heroine, thu giữ trong nồi cơm điện 03 gói heroine đựng trong túi nilon Doctorcol.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn Tr và Tòng Thị X khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lò văn Tr khai nhận toàn bộ số heroine trên là của Tòng Thị X mua về đưa cho Lò Văn Tr để sử dụng và bán lẻ, Tr thừa nhận đã bán 02 lần, 02 gói heroine cho Tòng Văn T vào các ngày 17/4/2018 và 18/4/2018. Bị cáo Tòng Thị X khai, X là người trực tiếp mua số heroine trên của một người không quen biết vào ngày 16/4/2018 để cho Tr bán thu lời. Tòng Văn T khai đã trực tiếp mua heroine của Lò Văn Tr 02 lần vào các ngày 17/4/2018 và 18/4/2018.

Ngày 19/4/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định; xác định 01 (*một*) gói heroin thu của bị cáo Tòng Văn T có khối lượng 0,13 gam, trích lấy 0,06 gam làm mẫu vật gửi giám định; 05 (*năm*) gói heroin thu giữ trong túi quần của Lò Văn Tr có khối lượng 0,4 gam, trích 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định; 03 (*ba*) gói heroin thu giữ trong nồi cơm điện có khối lượng 22,47 gam, trích 0,25 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Tại các bản kết luận giám định số 444/GĐ - PC54 ngày 05/5/2018 và bản kết luận giám định số 465/GĐ-PC54 ngày 15/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Tr là chất ma túy: Loại Heroine; 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tòng Văn T gửi đến giám định là chất ma túy; loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 20; Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTG ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lò Văn Tr và Tòng Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Tòng Văn T bị truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lò Văn Tr và Tòng Thị X, xử phạt bị cáo Lò Văn Tr từ 11 (*mười một*) năm đến 12 (*mười hai*) năm tù; xử phạt bị cáo Tòng Thị X từ 12 (*mười hai*) đến 13 (*mười ba*) năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với hai bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Tòng Văn T.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói heroine được niêm phong và 01 túi nilon nhãn hiệu Doctorcool; tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius của Tòng Văn T; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX của Tòng Thị X và Lò Văn Tr; trả lại 01 điện thoại di động ITEL cho Tòng Văn T; 01 điện thoại FPT cho Tòng Thị X; tịch thu số tiền 300.000đ của Lò Văn Tr do bán ma túy mà có; trả lại số tiền 11.590.000đ (*mười một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*) cho Lò Văn Tr và Tòng Thị X.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Thị X nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của VKS. Không phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho gia đình bị

cáo chiếc xe máy cùng toàn bộ số tiền 11.590.000đ (*mười một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tuần Giáo lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2018 đối với Tòng Văn Tr thể hiện T bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói heroine. T khai nhận gói heroine mà công an thu giữ do T mua của Lò Văn Tr mục đích sử dụng.

Từ lời khai này, cơ quan điều tra đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Lò Văn Tr.

Tại biên bản khám xét lập hồi 18 giờ 40 phút, ngày 18/4/2018 đối với Lò Văn Tr thể hiện qua việc khám xét, phát hiện trong túi quần đang mặc của Lò Văn Tr 04 gói heroine; trong nồi cơm điện để trên sàn nhà 03 gói heroine. Trưởng khai nhận toàn bộ số heroine Cơ quan điều tra thu giữ là của vợ chồng Lò Văn Tr và Tòng Thị X. Tòng Thị X trực tiếp mua vào ngày 16/4/2018 về để Lò Văn Tr sử dụng và bán lẻ thu lời.

Về trình tự thủ tục tố tụng của các hoạt động tố tụng nói trên được tiến hành đúng trình tự, thủ tục qui định của BLTTHS, thể hiện tính khách quan của sự việc.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép heroine và bị khám xét thu giữ. Tòng Thị X khai đã mang toàn bộ số tiền bán đàn lợn của gia đình 5.000.000đ (*năm triệu*) đi đến bản X, xã B để mua heroine. Khi mua được heroine, Tòng Thị X đã giao lại toàn bộ số heroine cho Tr.

Lò Văn Tr nhận số heroine X đưa, lấy 01 phần trong số đó chia nhỏ bán, còn lại đưa lại cho X cất giấu trong nồi cơm điện.

Bị cáo Trưởng khai đã bán cho Tòng Văn Thắng 02 (*hai*) lần 02 gói vào ngày 17/4/2018 và 18/4/2018 thu 300.000đ.

Bị cáo Tòng Văn T khai nhận gói heroine Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo mua của Lò Văn Tr vào ngày 18/4/2018 với giá 100.000đ. Trước đó, ngày 17/4/2018, bị cáo đã mua của Tr 01 gói heroine giá 200.000đ. Mục đích bị cáo mua về để sử dụng.

Về khối lượng heroine thu được của từng bị cáo đã được xác định tại các biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, có sự tham gia của các bị cáo và các thành phần khác. Số heroine của Lò Văn Tr và Tòng Thị X là 22,47 gam; của Tòng Văn T là 0,13 gam. Kết quả giám định cho thấy các chất bột thu giữ của các bị cáo là chất ma túy; loại heroine.

Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo X và Tr khai: Mục đích mua heroine của X là để cho chồng sử dụng, X không biết việc Tr bán heroine nhưng tất cả Biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung tại giai đoạn điều tra, X đều khai nhận mục đích mua heroine để cho Tr sử dụng và bán lẻ. Bị cáo X thừa nhận việc khai báo tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung là tự nguyện, không bị ép cung, các biên

bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đã ghi đúng, đầy đủ lời khai của bị cáo. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, không có lý do gì bị cáo lại bỏ số tiền lớn để mua số lượng lớn heroine chỉ để cho chồng sử dụng. Bởi vậy, có căn cứ cho rằng, mục đích mua heroine của X là để cho Tr bán thu lợi.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, thu giữ niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và các bản kết luận giám định.

Do đó, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/4/2018 và ngày 18/4/2018, tại bản V 2, xã C, huyện T bị cáo Lò Văn Tr, Tòng Thị X đã có hành vi tàng trữ 23 gam heroine nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Tòng Văn Thắng. Giữa bị cáo Tr và X đã có sự thống nhất ý chí về hành vi mua heroine về bán nên cả hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán ma túy nhiều lần cho T, cũng như khối lượng ma túy thu giữ được và khối lượng ma túy đã bán cho T.

Bị cáo Tòng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,13 gam heroine để sử dụng.

Tình tiết phạm tội nhiều lần và với tổng khối lượng 23 gam heroine là các tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại khoản 2 Điều 251 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 07 năm đến 15 năm:

- b, phạm tội nhiều lần
- i, Hêrôin hoặc cô ca in có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam.

Hành vi của bị cáo Lò Văn Tr, Tòng Thị X đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy VKSND huyện Tuần Giáo truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo như trên là tương đối phù hợp.

Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự, an toàn xã hội và làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và các tội phạm trên địa bàn huyện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và giáo dục ngăn ngừa tội phạm, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Trong vụ án này, Tòng Thị X là người khởi xướng cùng với Lò Văn Tr thực hiện tích cực hành vi phạm tội.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo thấy rằng: Đối với Lò Văn Tr: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu. năm 1997, phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị TAND huyện Tuần Giáo xử phạt 09 tháng tù. Năm 2008 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy bị TAND huyện Tuần Giáo xử phạt 26 tháng tù. Tháng 10 năm 2010 chấp hành xong hình phạt. Tháng 2 năm 2015, bị TAND huyện Tuần Giáo xử phạt 18 tháng tù về tội Công nhiên chiếm đoạt

tài sản. Đến ngày 26/01/2016 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Ngày 18/4/2018 tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng được coi là nhân thân xấu. Bị cáo đã nhiều lần được tiếp thu sự cải tạo giáo dục của nhà nước nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân. Chấp hành xong hình phạt lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ sự ngoan cố, khó cải tạo của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Tòng Thị X, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khối lượng ma túy tương đối lớn. Đặc biệt, tội phạm ma túy đang gây bức xúc trong xã hội bởi hậu quả mà tội phạm này gây ra nên cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Tòng Văn T: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bản thân bị cáo có thành tích xuất sắc, được giám đốc sở Công an tỉnh Điện Biên và phòng giáo dục huyện Mường Ảng tặng giấy khen. Gia đình bị cáo có bố là Tòng Văn H, có thành tích xuất sắc trong công tác được nhà nước tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại các điểm s,v khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cần áp dụng cho bị cáo. Xét bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khối lượng heroine không nhiều nên cần áp dụng Điều 54 BLHS năm sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bị cáo ở mức dưới khung.

[2] Về hình phạt bổ sung: Cả ba bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tòng Thị X khai đã mua heroine của người không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 gói heroine được niêm phong còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 túi nilon nhãn hiệu Doctorcool cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 11.590.000đ (*mười một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*), thu giữ của Tòng Thị X và Lò Văn Tr và 02 điện thoại di động không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho các bị cáo. Truy thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ do Lò Văn Tr bán ma túy mà có.

- 02 xe mô tô của Tòng Văn T, Tòng Thị X và Lò Văn Tr là phương tiện các bị cáo dùng để mua bán ma túy, do vậy cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, xe máy của Tòng Văn T thuộc tài sản chung của vợ chồng. Chị Lò Thị Th không có lỗi nên cần trả lại ½ giá trị chiếc xe cho chị Thuận.

[5] Về án phí: Xét các bị cáo sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

[6], Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử vụ án là đúng qui định của BLTTHS. Các bị cáo không có khiếu nại.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lò Văn Tr, Tòng Thị X.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Tòng Văn T.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

Tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Tr, Tòng Thị X phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tr 11 (*mười một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2018.

Xử phạt bị cáo Tòng Thị X 12 (*mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2018.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 06 (*sáu*) tháng tù. Được trừ 09 ngày đã tạm giữ. Thời gian còn phải chấp hành tiếp là 05 (*năm*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 02 gói Heroine được niêm phong, trong đó 01 gói có khối lượng 0,07 gam heroine; 01 gói heroine có khối lượng: Mẫu số 1: 0,35 gam; mẫu số 2: 22,22 gam. 01 túi nilon nhãn hiệu Doctorcool.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, vỏ màu trắng đen, biển kiểm soát 27Y1- 012.39; số khung: RLCS5C630BY572849; số máy: 5C63-572902; giấy tờ xe mang tên Tòng Văn T; trả lại cho chị Lò Thị Th $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu sơn xanh-đen, biển kiểm soát 27Z1-211.41, số khung RLHJA3817GY049143, số máy JA38E0115248 xe cũ đã qua sử dụng mang tên Tòng Thị X. Truy thu sung quỹ nhà nước 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) của Lò Văn Tr do bán ma túy mà có.

Trả cho bị cáo Lò Văn Trường 11.590.000đ (*mười một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*); trả lại cho Tòng Thị X 01 điện thoại di động FPT vỏ màu đen; trả lại cho Tòng Văn T 01 điện thoại di động ITEL vỏ màu đen.

Đặc điểm các vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/8/2018). Người có quyền lợi liên quan Lò Thị Th được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của chị Th kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Trung tâm TGPL;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương

.CÁC HỘI THẨM:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền; Lò Văn Khánh.

Nguyễn Thị Thương

